

Số: 183 /TTr-UBND

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2018

TỜ TRÌNH

**Đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án
thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020
của thành phố Hà Nội**

Kính gửi:

- Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: Số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các Báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư, kèm theo hồ sơ và Tờ trình của các đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 của thành phố Hà Nội;

Sau khi xem xét, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư của một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 với những nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN.

1. Phê duyệt chủ trương đầu tư 31 dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 của thành phố Hà Nội, tổng mức đầu tư dự kiến 12.279.823 triệu đồng, cụ thể:

2.1. Các dự án nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C do Thành phố quản lý, có sử dụng vốn ngân sách Thành phố: 22 dự án, tổng mức đầu tư dự kiến 8.032.706 triệu đồng (chi tiết như Phụ lục I kèm theo). ✓

2.2. Các dự án nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C do Thành phố quản lý, sử dụng 100% ngân sách cấp huyện: 09 dự án, tổng mức đầu tư dự kiến 4.247.117 triệu đồng (*chi tiết như Phụ lục II kèm theo*).

2. Chấp thuận nguồn vốn và khả năng cân đối vốn 02 dự án hỗ trợ ngành dọc, hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách các quận, huyện, thị xã thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 của thành phố Hà Nội, tổng mức đầu tư dự kiến 30.352 triệu đồng (*chi tiết như Phụ lục III kèm theo*).

Các nội dung chi tiết: Tên dự án, Chủ đầu tư, Mục tiêu đầu tư, Quy mô đầu tư, Nhóm dự án, Tổng mức đầu tư dự án, Cơ cấu nguồn vốn, Địa điểm thực hiện dự án, Thời gian thực hiện dự án; Tiến độ thực hiện dự án và các nội dung khác như dự thảo Nghị quyết kèm theo.

II. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

Hồ sơ kèm theo của mỗi dự án dự án bao gồm:

1. Tờ trình của Chủ đầu tư/đơn vị được giao nhiệm vụ lập đề xuất dự án đề nghị phê duyệt hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

2. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 36 của Luật Đầu tư công.

3. Báo cáo đánh giá tác động môi trường (đối với các dự án phải lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường);

4. Báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

III. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT

Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo và đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định chủ trương đầu tư các dự án nêu trên./.

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các sở: KH&ĐT, TC;
- VPUB: CVP, PCVP P.V.Chiến, TKBT, TH, ĐT, KT, KGVX; ①
- Lưu VT.



Nguyễn Đức Chung

PHỤ LỤC I:
DANH MỤC DỰ ÁN PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN NHÓM B VÀ DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NHÓM C DO THÀNH PHỐ
QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ
(Kèm theo Tờ trình số 483 /TTr-UBND ngày 22 /11/2018
của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự án (triệu đồng)	Ghi chú
1	2	3	4
1	Cải tạo, mở rộng đường Đỗ Xuân Hợp và công hóa thành tuyến đường kín tuyến đường Nguyễn Cơ Thạch đến hết đường Đỗ Xuân Hợp, quận Nam Từ Liêm.	416.870	
2	Cổng hóa thành đường kín để làm đường giao thông tuyến đường Đồng Bông, quận Nam Từ Liêm.	223.882	
3	Khu liên cơ Vân Hồ, quận Hai Bà Trưng.	663.180	
4	Xây dựng đường nối khu đô thị Vệ tinh với đường Võ Nguyên Giáp, huyện Sóc Sơn.	658.935	Điều chỉnh chủ trương đầu tư
5	Xây dựng tuyến đường vào khu công nghiệp sạch Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn.	358.601	Điều chỉnh chủ trương đầu tư
6	Xây dựng nút giao giữa đường Vành đai 3 với đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, Gia Lâm.	491.041	
7	Xây dựng tuyến đường vào cảng Khuyến Lương, quận Hoàng Mai.	918.621	
8	Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất tại Trung tâm truyền dẫn phát sóng Đài Phát Thanh - Truyền hình Hà Nội phục vụ bàn giao Trụ sở 32 Tô Hiệu, Hà Đông cho Báo Nhân dân.	41.125	
9	Nâng cấp tuyến Tỉnh lộ 428 từ Km0 đến Km6+585 (Tỉnh lộ 75 cũ) đoạn từ Quốc lộ 21B thị trấn Vân Đình đến cầu Quảng Tái xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa.	159.523	
10	Nâng cấp toàn bộ mặt đê sông Nhuệ trên địa bàn huyện Phú Xuyên (gồm các đoạn: Bờ tả từ cầu Đồng Quan đến cầu Tân Dân, bờ hữu từ cầu Tân Dân đến cầu cống Thần; hai bờ sông Nhuệ từ cầu cống Thần đến cầu Thống Nhất và chống sạt lở bờ sông Vân Đình, xã Hồng Minh).	117.886	

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự án (triệu đồng)	Ghi chú
1	2	3	4
11	Xây dựng tuyến đường 40m và 48m nối từ khu đô thị mới Việt Hưng ra đường Ngô Gia Tự, quận Long Biên.	705.635	
12	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư xã Nam Sơn phục vụ di dân vùng ảnh hưởng môi trường của Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn (Vùng bán kính 500m từ hàng rào Khu LHXLC T Sóc Sơn).	121.000	
13	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư xã Bắc Sơn phục vụ di dân vùng ảnh hưởng môi trường của Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn (Vùng bán kính 500m từ hàng rào Khu LHXLC T Sóc Sơn).	228.586	
14	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư xã Hồng Kỳ phục vụ di dân vùng ảnh hưởng môi trường của Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn (Vùng bán kính 500m từ hàng rào Khu LHXLC T Sóc Sơn).	89.756	
15	Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Chằm, Đồng Vai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ (Phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai).	717.400	
16	Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Giải, thôn Sơn Đồng, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ (Phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai).	119.910	
17	Đường vành đai Khu công nghiệp Bắc Phú Cát (nay là đường vành đai Khu công nghệ cao Hòa Lạc), huyện Quốc Oai.	482.536	
18	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 420 đoạn từ Km0 đến Km7+428 (Ngã ba Hòa Lạc - Ngã ba thị trấn Liên Quan), huyện Thạch Thất.	385.017	
19	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 424 (76 cũ) từ Chợ Bến - Hòa Bình đến khu du lịch Quan Sơn (Km2+000 ÷ Km3+800), huyện Mỹ Đức.	87.227	
20	Mở rộng Quốc lộ 1A đoạn Km189 đến Km194 qua địa bàn huyện Thường Tín.	247.268	

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự án (triệu đồng)	Ghi chú
1	2	3	4
21	Cải tạo, nâng cấp trường trung học phổ thông Mê Linh, huyện Mê Linh	89.178	
22	Hệ thống mạng quan trắc môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội.	709.529	
	Cộng:	8.032.706	

e

PHỤ LỤC II:
DANH MỤC DỰ ÁN PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN NHÓM B VÀ DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NHÓM C DO THÀNH PHỐ
QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN
(Kèm theo Tờ trình số 183 /TTr-UBND ngày 22/11/2018
của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự án (triệu đồng)	Ghi chú
1	2	3	4
1	Đường ĐH-02 huyện Hoài Đức	282.970	
2	Đường dọc kênh Đan Hoài (từ Đại lộ Thăng Long đến đường tỉnh 423), huyện Hoài Đức	247.297	
3	Đường Lại Yên - Vân Canh (từ liên khu vực 2 đến đường vành đai 3.5), huyện Hoài Đức	567.237	
4	Đường liên khu vực 8 (từ Đại lộ Thăng Long đến đường tỉnh 423), huyện Hoài Đức	486.040	
5	Đường liên khu vực 1 (đoạn từ Đức Thượng đến Song Phương), huyện Hoài Đức	1.192.081	
6	Đường liên khu vực 6 (đoạn từ LK1 đến đường vành đai 3.5), huyện Hoài Đức	758.888	
7	Xây dựng tuyến đường khớp nối hạ tầng kỹ thuật từ đường Tố Hữu ra đường Nguyễn Trãi (đoạn qua dự án khu Cổ Ngựa - Khu đô thị Mỗ Lao), quận Nam Từ Liêm.	321.105	
8	Xây dựng đường từ đường Tố Hữu đến khu nhà ở Trung Văn và đến nút giao đường Lương Thế Vinh đường hồ Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm.	283.761	
9	Xây dựng tuyến đường từ đường 2,5 đến UBND phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai.	107.738	
	Cộng:	4.247.117	

PHỤ LỤC III:
DANH MỤC DỰ ÁN CHẤP THUẬN NGUỒN VỐN
VÀ KHẢ NĂNG CÂN ĐỐI VỐN HỖ TRỢ NGÀNH DỤC, HỖ TRỢ
CÓ MỤC TIÊU CHO NGÂN SÁCH QUẬN HUYỆN THỊ XÃ
(Kèm theo Tờ trình số ~~183~~ /TTr-UBND ngày 22/11/2018
của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự án (triệu đồng)	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
1	Tu bổ, tôn tạo đình làng Thanh Âm, huyện Ứng Hòa và Nhà truyền thống Hội chữ thập đỏ Việt Nam	30.352	NSTP hỗ trợ 27.000 tr.đ
2	Xây dựng trụ sở làm việc Công an phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông	8.394	
	Cộng:	30.352	

Số: /NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2018

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư một số dự án thuộc
Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020
của thành phố Hà Nội**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 7**

(Từ ngày /12/2018 đến ngày /12/2018)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: Số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của UBND thành phố Hà Nội tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày /11/2018 về việc ban hành Nghị quyết về chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 của thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách số /BC-HĐND ngày /12/2018 và ý kiến thảo luận với kết quả biểu quyết của các đại biểu HĐND Thành phố tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư 31 dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 của thành phố Hà Nội, tổng mức đầu tư dự kiến 12.279.823 triệu đồng, cụ thể:

1. Các dự án nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C do Thành phố quản lý, có sử dụng vốn ngân sách Thành phố: 22 dự án, tổng mức đầu tư dự kiến 8.032.706 triệu đồng (chi tiết như Phụ lục I kèm theo).

2. Các dự án nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C do Thành phố quản lý, sử dụng 100% ngân sách cấp huyện: 09 dự án, tổng mức đầu tư dự kiến 4.247.117 triệu đồng (*chi tiết như Phụ lục II kèm theo*).

Các nội dung chi tiết: Tên dự án, Chủ đầu tư, Mục tiêu đầu tư, Quy mô đầu tư, Nhóm dự án, Tổng mức đầu tư dự án, Cơ cấu nguồn vốn, Địa điểm thực hiện dự án, Thời gian thực hiện dự án; Tiến độ thực hiện dự án và các nội dung khác như các phụ lục kèm theo.

3. Giao UBND Thành phố:

3.1. Chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư:

a) Đối với dự án nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C do Thành phố quản lý, có sử dụng vốn ngân sách Thành phố:

- Thực hiện lập, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

- Lập hồ sơ xin ý kiến thỏa thuận bằng văn bản của các bộ, ngành và cơ quan liên quan về quy hoạch, nhiệm vụ và các chỉ tiêu thiết kế, phương án kỹ thuật và quy mô dự án theo quy định trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đầu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương tiện, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo tránh trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả; xác định nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí GPMB đảm bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành; hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư các dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

b) Đối với dự án nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C do Thành phố quản lý, sử dụng 100% ngân sách cấp huyện: Căn cứ Nghị quyết của HĐND Thành phố, trình HĐND cấp huyện phê duyệt chủ trương đầu tư dự án theo quy định.

3.2. Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: Kiểm tra, hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

Điều 2. Chấp thuận nguồn vốn và khả năng cân đối vốn 02 dự án hỗ trợ ngành dọc, hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách các quận, huyện, thị xã thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 của thành phố Hà Nội, tổng mức đầu tư dự kiến 30.352 triệu đồng (*chi tiết như Phụ lục III kèm theo*).

Giao UBND Thành phố chỉ đạo các chủ đầu tư hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư các dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

Điều 3. Điều khoản thi hành:

1. UBND Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung, HĐND Thành phố giao Thường trực HĐND Thành phố tổ chức thẩm tra trên cơ sở đề nghị của UBND Thành phố và trình HĐND Thành phố phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tại kỳ họp gần nhất.
3. Giao Thường trực HĐND Thành phố, các ban HĐND Thành phố, các tổ đại biểu, đại biểu HĐND Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết này. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày .../12/2018 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu Quốc hội;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Các bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Thường trực Thành ủy, Thường trực HĐND Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- UBND, UB MTTQ Thành phố;
- Các vị Đại biểu HĐND TP;
- Văn phòng: Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố ;
- Thường trực HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công báo Thành phố, Cổng giao tiếp điện tử Thành phố
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Bích Ngọc

PHỤ LỤC I:
DANH MỤC DỰ ÁN PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN NHÓM B VÀ DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NHÓM C DO THÀNH PHỐ
QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /12/2018
của HĐND thành phố Hà Nội)

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự án (triệu đồng)	Ghi chú
1	2	3	4
1	Cải tạo, mở rộng đường Đỗ Xuân Hợp và công hóa thành tuyến đường kín tuyến đường Nguyễn Cơ Thạch đến hết đường Đỗ Xuân Hợp, quận Nam Từ Liêm.	416.870	
2	Công hóa thành đường kín để làm đường giao thông tuyến đường Đồng Bông, quận Nam Từ Liêm.	223.882	
3	Khu liên cơ Vân Hồ, quận Hai Bà Trưng.	663.180	
4	Xây dựng đường nối khu đô thị Vệ tinh với đường Võ Nguyên Giáp, huyện Sóc Sơn.	658.935	Điều chỉnh chủ trương đầu tư
5	Xây dựng tuyến đường vào khu công nghiệp sạch Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn.	358.601	Điều chỉnh chủ trương đầu tư
6	Xây dựng nút giao giữa đường Vành đai 3 với đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, Gia Lâm.	491.041	
7	Xây dựng tuyến đường vào cảng Khuyến Lương, quận Hoàng Mai.	918.621	
8	Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất tại Trung tâm truyền dẫn phát sóng Đài Phát Thanh - Truyền hình Hà Nội phục vụ bàn giao Trụ sở 32 Tô Hiệu, Hà Đông cho Báo Nhân dân.	41.125	
9	Nâng cấp tuyến Tỉnh lộ 428 từ Km0 đến Km6+585 (Tỉnh lộ 75 cũ) đoạn từ Quốc lộ 21B thị trấn Vân Đình đến cầu Quảng Tái xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa.	159.523	
10	Nâng cấp toàn bộ mặt đê sông Nhuệ trên địa bàn huyện Phú Xuyên (gồm các đoạn: Bờ tả từ cầu Đồng Quan đến cầu Tân Dân, bờ hữu từ cầu Tân Dân đến cầu cống Thần; hai bờ sông Nhuệ từ cầu cống Thần đến cầu Thống Nhất và chống sạt lở bờ sông Vân Đình, xã Hồng Minh).	117.886	

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự án (triệu đồng)	Ghi chú
1	2	3	4
11	Xây dựng tuyến đường 40m và 48m nối từ khu đô thị mới Việt Hưng ra đường Ngõ Gia Tự, quận Long Biên.	705.635	
12	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư xã Nam Sơn phục vụ di dân vùng ảnh hưởng môi trường của Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn (Vùng bán kính 500m từ hàng rào Khu LHXLCT Sóc Sơn).	121.000	
13	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư xã Bắc Sơn phục vụ di dân vùng ảnh hưởng môi trường của Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn (Vùng bán kính 500m từ hàng rào Khu LHXLCT Sóc Sơn).	228.586	
14	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư xã Hồng Kỳ phục vụ di dân vùng ảnh hưởng môi trường của Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn (Vùng bán kính 500m từ hàng rào Khu LHXLCT Sóc Sơn).	89.756	
15	Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Chằm, Đồng Vai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ (Phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai).	717.400	
16	Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Giải, thôn Sơn Đồng, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ (Phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai).	119.910	
17	Đường vành đai Khu công nghiệp Bắc Phú Cát (nay là đường vành đai Khu công nghệ cao Hòa Lạc), huyện Quốc Oai.	482.536	
18	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 420 đoạn từ Km0 đến Km7+428 (Ngã ba Hòa Lạc - Ngã ba thị trấn Liên Quan), huyện Thạch Thất.	385.017	
19	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 424 (76 cũ) từ Chợ Bến - Hòa Bình đến khu du lịch Quan Sơn (Km2+000 ÷ Km3+800), huyện Mỹ Đức.	87.227	
20	Mở rộng Quốc lộ 1A đoạn Km189 đến Km194 qua địa bàn huyện Thường Tín.	247.268	

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự án (triệu đồng)	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
21	Cải tạo, nâng cấp trường trung học phổ thông Mê Linh, huyện Mê Linh	89.178	
22	Hệ thống mạng quan trắc môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội.	709.529	
	Cộng:	8.032.706	

PHỤ LỤC II:
DANH MỤC DỰ ÁN PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN NHÓM B VÀ DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NHÓM C DO THÀNH PHỐ
QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /12/2018
của HĐND thành phố Hà Nội)

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự án (triệu đồng)	Ghi chú
1	2	3	4
1	Đường ĐH-02 huyện Hoài Đức	282.970	
2	Đường dọc kênh Đan Hoài (từ Đại lộ Thăng Long đến đường tỉnh 423), huyện Hoài Đức	247.297	
3	Đường Lại Yên - Vân Canh (từ liên khu vực 2 đến đường vành đai 3.5), huyện Hoài Đức	567.237	
4	Đường liên khu vực 8 (từ Đại lộ Thăng Long đến đường tỉnh 423), huyện Hoài Đức	486.040	
5	Đường liên khu vực 1 (đoạn từ Đức Thượng đến Song Phương), huyện Hoài Đức	1.192.081	
6	Đường liên khu vực 6 (đoạn từ LK1 đến đường vành đai 3.5), huyện Hoài Đức	758.888	
7	Xây dựng tuyến đường khớp nối hạ tầng kỹ thuật từ đường Tổ Hữu ra đường Nguyễn Trãi (đoạn qua dự án khu Cổ Ngựa - Khu đô thị Mỗ Lao), quận Nam Từ Liêm.	321.105	
8	Xây dựng đường từ đường Tổ Hữu đến khu nhà ở Trung Văn và đến nút giao đường Lương Thế Vinh đường hồ Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm.	283.761	
9	Xây dựng tuyến đường từ đường 2,5 đến UBND phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai.	107.738	
	Cộng:	4.247.117	

PHỤ LỤC III:
DANH MỤC DỰ ÁN CHẤP THUẬN NGUỒN VỐN
VÀ KHẢ NĂNG CÂN ĐỐI VỐN HỖ TRỢ NGÀNH DỤC, HỖ TRỢ
CÓ MỤC TIÊU CHO NGÂN SÁCH QUẬN HUYỆN THỊ XÃ
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /12/2018
của HĐND thành phố Hà Nội)

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự án (triệu đồng)	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
1	Tu bổ, tôn tạo đình làng Thanh Âm, huyện Ứng Hòa và Nhà truyền thống Hội chữ thập đỏ Việt Nam	30.352	NSTP hỗ trợ 27.000 tr.đ
2	Xây dựng trụ sở làm việc Công an phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông	8.394	
	Cộng:	30.352	

Phụ lục số I.1
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Cải tạo, mở rộng đường Đỗ Xuân Hợp và công hóa thành đường kín tuyến đường Nguyễn Cơ Thạch đến hết đường Đỗ Xuân Hợp.

2. Chủ đầu tư: UBND quận Nam Từ Liêm.

3. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo, mở rộng đường Đỗ Xuân Hợp và công hóa thành đường kín tuyến đường Nguyễn Cơ Thạch đến hết đường Đỗ Xuân Hợp để khắc phục kịp thời tình trạng ô nhiễm môi trường, nâng cao chất lượng sống cho người dân, tăng cường khả năng kết nối giao thông với hệ thống hạ tầng giao thông khung của quận Nam Từ Liêm theo quy hoạch đã được phê duyệt.

4. Quy mô đầu tư:

- Cải tạo, mở rộng đường Đỗ Xuân Hợp: Chiều dài tuyến 1.100m; điểm đầu: Ngã ba giao phố Tân Mỹ; điểm cuối: Giao đường quy hoạch B=30m (hiện tại là đường P2 Lê Quang Đạo): Các hạng mục được xây dựng đồng bộ gồm: Hạng mục đường giao thông (giữ nguyên mặt đường nhựa đã có bên trái tuyến), xây dựng mới mặt đường bên phải tuyến (chiều rộng mặt đường 7,5m; vỉa hè 6m) và đồng bộ hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch (nền mặt đường, vỉa hè, cây xanh, thoát nước, cấp điện, điện chiếu sáng, tổ chức giao thông, phòng cháy chữa cháy, hào kỹ thuật...).

- Công hóa đường Nguyễn Cơ Thạch (đường Mai Dịch - Phú Đô) đoạn từ phố Hàm Nghi - đường P2 Lê Quang Đạo, chiều dài tuyến 2.280m; điểm đầu: Ngã tư giao phố Hàm Nghi; điểm cuối: Ngã ba giao đường quy hoạch P2 Lê Quang Đạo. Quy mô, khâu độ, tiết diện công, giải pháp thiết kế sẽ được tính toán, chuẩn xác trong quá trình lập, trình phê duyệt dự án đầu tư, đảm bảo phù hợp điều chỉnh cục bộ Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (với nội dung chuyển đường hở thành đường kín) được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 416.870 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn:

- Ngân sách Thành phố: Từ nguồn vượt thu năm 2016, 2017; tối đa không vượt quá 208.435 triệu đồng (50% tổng mức đầu tư).

- Ngân sách quận Nam Từ Liêm: Từ nguồn đấu giá đất của quận Nam Từ Liêm (50% tổng mức đầu tư).

8. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2021.

Phụ lục số I.2
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Cống hóa thành mương kín để làm đường giao thông tuyến mương Đồng Bông, quận Nam Từ Liêm.

2. Chủ đầu tư: UBND quận Nam Từ Liêm.

3. Mục tiêu đầu tư: Cống hóa thành mương kín để làm đường giao thông tuyến mương Đồng Bông để khắc phục kịp thời tình trạng ô nhiễm môi trường, nâng cao chất lượng sống cho người dân, tăng cường khả năng kết nối giao thông với hệ thống hạ tầng giao thông khung của quận Nam Từ Liêm theo quy hoạch đã được phê duyệt.

4. Quy mô đầu tư:

- Cống hóa các tuyến mương để làm đường giao thông, cụ thể:

+ Tuyến mương Mai Dịch - Phú Đô (đoạn từ ngõ P2 Lê Quang Đạo - ngã ba giao mương Đồng Bông), chiều dài tuyến 185m; điểm đầu: Ngã ba giao ngõ P2 Lê Quang Đạo; điểm cuối: Giao ngã ba mương Đồng Bông.

+ Tuyến mương Đồng Bông: Điểm đầu: Ra phố Lê Quang Đạo; điểm cuối: Trạm bơm Đồng Bông I, chiều dài tuyến 810m; trong đó: Nhánh 1 mương Đồng Bông (đoạn từ Lê Quang Đạo - ngã ba giao mương Mai Dịch - Phú Đô) dài 370m; nhánh 2 mương Đồng Bông (ngã ba giao mương Mai Dịch - Phú Đô - trạm bơm Đồng Bông 1) dài 440m.

- Xây dựng tuyến đường nội bộ (xây trên mặt mương sau khi cống hóa) và đồng bộ hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch: Nền mặt đường, vỉa hè, cây xanh, thoát nước, cấp điện, điện chiếu sáng, tổ chức giao thông, phòng cháy chữa cháy, hào kỹ thuật.... Quy mô, khẩu độ, tiết diện cống và quy mô đường nội bộ (chiều rộng đường, hè...) sẽ được tính toán, chuẩn xác trong quá trình lập, trình phê duyệt dự án đầu tư đảm bảo phù hợp với điều chỉnh cục bộ Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch phân khu đô thị H2-2 được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 223.882 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn:

- Ngân sách Thành phố: Từ nguồn vượt thu năm 2016, 2017; tối đa không vượt quá 111.941 triệu đồng (50% tổng mức đầu tư).

- Ngân sách quận Nam Từ Liêm: Từ nguồn đấu giá đất của quận Nam Từ Liêm (50% tổng mức đầu tư).

8. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2021.

Phụ lục số I.3
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Khu liên cơ quan Vân Hồ.
2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Hà Nội.
3. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hình thành khu hành chính tập trung của Thành phố, góp phần tiết kiệm quỹ đất và trụ sở làm việc, nâng cao hiệu quả, hiệu suất sử dụng trụ sở, tạo thuận lợi trong giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, giúp người dân, doanh nghiệp, các tổ chức có liên quan tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại khi đến liên hệ giải quyết công việc.
4. Quy mô đầu tư:
 - Xây dựng trụ sở hành chính tập trung liên cơ quan trên ô đất có diện tích khoảng 7.441 m²; mật độ xây dựng 50%;
 - Phá dỡ công trình cũ; xây mới trụ sở liên cơ quan với 6 tầng nổi, 01 tầng mái và 3 tầng hầm; lắp đặt thiết bị phục vụ, vận hành đồng bộ;
 - Tổng diện tích sàn phân nổi khoảng: 17.542,4 m²;
 - Tổng diện tích sàn phân ngầm: 15.298 m².
 - Tổng diện tích sàn xây dựng: 32.840,4 m².
5. Nhóm dự án: Nhóm B.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 663.180 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố và vốn do ngành điện đầu tư xây dựng hệ thống cấp điện đến công trình theo quy định của Luật Điện lực.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Phố Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2018-2020.

Phụ lục số I.4
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng đường nối Khu đô thị vệ tinh với đường Võ Nguyên Giáp, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;
2. Chủ đầu tư: UBND huyện Sóc Sơn;
3. Mục tiêu đầu tư: Nhằm góp phần phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, tạo cảnh quan và điểm nhấn kiến trúc khu đô thị vệ tinh, rút ngắn khoảng cách từ khu nghỉ dưỡng sinh thái tâm linh Đền Sóc, khu sân golf Quốc tế, đô thị vệ tinh Sóc Sơn đến trung tâm Thành phố;
4. Quy mô đầu tư: Tổng chiều dài tuyến khoảng 4,118,48m (không bao gồm đoạn 0,4Km qua khu tái định cư Tiên Dược - Mai Đình đã đầu tư xây dựng); chiều rộng mặt cắt ngang theo quy hoạch B = 40-50m (chỉ xây dựng 6 làn xe; dải phân cách trung tâm rộng 3m), đầu tư hệ, vỉa hè hai bên tuyến đường. Điểm đầu nối với các tuyến đường 40m (đi đường 131) và tuyến đường 50m (đi Quốc lộ 3) đã được đầu tư xây dựng; Điểm cuối tuyến đường nối với đường Quốc lộ 18 tại phạm vi Km6+100-Km7+200 (giao khác mức với đường Võ Nguyên Giáp và QL18). Cơ cấu mặt cắt ngang sẽ được xác định cụ thể trong quá trình nghiên cứu lập dự án.
5. Nhóm dự án: Nhóm B.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 658.935 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2021.

Phụ lục số I.5
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng tuyến đường vào khu công nghiệp sạch Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn;

2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội.

3. Mục tiêu đầu tư: Kết nối khu công nghiệp sạch Sóc Sơn với mạng lưới giao thông của khu vực, từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông khu vực, thúc đẩy thu hút đầu tư, góp phần phát triển kinh tế-xã hội huyện Sóc Sơn và Thành phố.

4. Quy mô đầu tư:

- Xây mới tuyến đường với chiều dài khoảng 3.730m, gồm 02 đoạn tuyến có quy mô mặt cắt khác nhau:

+ Đoạn 1: Từ điểm giao với đường tỉnh lộ 35 đến đầu khu dịch vụ công nghiệp, dài khoảng 2.900m. Bề rộng mặt cắt ngang đường: $B_{\text{nền}}=11,5\text{m}$ ($B_{\text{mặt}}=10,5\text{m}$; $B_{\text{ lề}}=0,5\text{m}+0,5\text{m}$).

+ Đoạn 2: Từ đầu khu dịch vụ công nghiệp đến khu công nghiệp sạch Sóc Sơn, dài khoảng 830m. Bề rộng mặt cắt ngang đường: $B_{\text{nền}}=22,25\text{m}$ ($B_{\text{mặt}}=11,25\text{m}$; $B_{\text{ lề}}=3\text{m}+8\text{m}$).

- Xây dựng đồng bộ hệ thống cống, rãnh thoát nước, mương hoàn trả, hệ thống an toàn giao thông, điện chiếu sáng, cây xanh, cấp nước kết hợp PCCC...

5. Nhóm dự án:

6. Tổng mức đầu tư dự án: 358.601 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2018-2020.

Phụ lục số I.6
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng nút giao giữa đường Vành đai 3 với đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, huyện Gia Lâm.

2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội.

3. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng nút giao đường vành đai 3 với đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng hoàn chỉnh theo quy hoạch được duyệt, tạo điều kiện cho các phương tiện tham gia giao thông kết nối ra vào nút giao được thuận lợi, an toàn, rút ngắn hành trình và đồng bộ mạng lưới đường giao thông trong khu vực, phát huy tối đa hiệu quả đầu tư của tuyến đường vành đai 3, cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và đường Long Biên - Thạch Bàn, góp phần giảm thiểu ùn tắc giao thông và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

4. Quy mô đầu tư:

- Phạm vi nút theo hướng đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng: Từ Km0-420 (kết nối với đường Long Biên - Thạch Bàn) đến Km1+065,74 (kết nối với đoạn tuyến cao tốc đã thi công giai đoạn 1) với chiều dài $L=1485,74$ m, xây dựng trực thông nối đường Long Biên - Thạch Bàn với đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng $B_{nền}=33,00$ m;

- Phạm vi nút theo hướng đường vành đai 3: Từ Km10+040 đến Km10+660 (lý trình đường Vành đai 3) với chiều dài $L=620$ m, $B_{nền}=26,50$ m. Thi công đồng bộ hoàn chỉnh hệ thống thoát nước, chiếu sáng, cây xanh, tổ chức giao thông.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 491.041 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách thành phố.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Long Biên và Huyện Gia Lâm.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số I.7
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng tuyến đường vào cảng Khuyến Lương.
2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội.
3. Mục tiêu đầu tư: Hình thành một tuyến đường kết nối giữa các công trình hạ tầng giao thông chính yếu của quốc gia, của thành phố cũng như của quận Hoàng Mai như: đường vành đai 3, cảng Khuyến Lương, đường Tam Trinh, đê Nguyễn Khoái...; tạo điều kiện phát triển cảng Khuyến Lương theo quy hoạch; phát triển hạ tầng khu vực bãi sông Hồng, giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tai nạn giao thông; góp phần từng bước hoàn thiện hạ tầng của quận Hoàng Mai cũng như khu vực phía Nam thành phố Hà Nội theo quy hoạch.
4. Quy mô đầu tư: Xây dựng tuyến đường mới vào cảng Khuyến Lương tại phường Lĩnh Nam, Trần Phú, Yên Sở - quận Hoàng Mai. Chiều dài tuyến khoảng 3.933m. Điểm đầu: kết nối với nút giao giữa đường Tam Trinh với đường vành đai 3 tại địa phận phường Yên Sở, quận Hoàng Mai. Điểm cuối: giao với ngõ 253 Thúc Lãn, phía nam làng Thúc Lãn, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai.
5. Nhóm dự án: Nhóm B
6. Tổng mức đầu tư dự án: 918.621 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách thành phố.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số I.8
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất tại Trung tâm Truyền dẫn phát sóng Đài Phát thanh - Truyền hình Hà Nội phục vụ bàn giao Trụ sở 32 Tô Hiệu, Hà Đông cho Báo Nhân dân.

2. Chủ đầu tư: Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội.

3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất tại Trung tâm Truyền dẫn phát sóng Đài Phát thanh - Truyền hình Hà Nội phục vụ bàn giao Trụ sở 32 Tô Hiệu, Hà Đông cho Báo Nhân dân nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của kênh 2 phát thanh và truyền hình đảm bảo nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và Thành phố đến nhân dân Thủ đô và các vùng lân cận sau khi bàn giao trụ sở 32 Tô Hiệu, Hà Đông cho Báo Nhân dân.

4. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng mới khu nhà làm việc cho cán bộ phóng viên, biên tập viên kênh 2 (nhà 2 tầng, khung bê tông cốt thép, diện tích xây dựng 600m²). Cải tạo nhà xe (mái bằng) thành nhà làm việc cho Phòng Quảng cáo kênh 2 (nhà 2 tầng, 6 phòng làm việc, mỗi phòng có diện tích khoảng 30m²). Xây dựng mới 01 trường quay ghi hình cho kênh 2 (khung thép tiền chế với diện tích xây dựng dự kiến 260m² (12mx22mx6m). Xây dựng 01 nhà cấp 4 (tường chịu lực mái lợp tôn, diện tích 30m²) sát trường quay sử dụng làm phòng điều khiển trường quay. Lắp đặt hệ thống cáp, dây điều khiển kết nối từ phòng máy lên phòng tổng khống chế và lưu trữ hậu kỳ tại khu nhà 5 tầng.

- Bổ sung hệ thống cáp nguồn cấp điện, điều hòa không khí: Thiết bị cắt lọc sét điện hạ thế; hệ thống bypass không qua ATS; cáp điện cấp nguồn cho các tòa nhà xây mới; trang bị, lắp đặt mới hệ thống điều hòa không khí, hệ thống báo cháy tự động, hệ thống phòng cháy chữa cháy. Đầu tư mới hệ thống mạng nội bộ tốc độ cao phù hợp sản xuất chương trình truyền hình.

5. Nhóm dự án: Trọng điểm nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 41.125 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn:

- Ngân sách Thành phố: 20.563 triệu đồng (chiếm 50% tổng mức đầu tư).

- Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội: 20.562,5 (chiếm 50% tổng mức đầu tư).

8. Địa điểm thực hiện dự án: Trung tâm kỹ thuật truyền dẫn phát sóng Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội - phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2019 - 2020.

Phụ lục số I.9
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Nâng cấp tuyến Tỉnh lộ 428 từ Km0 đến Km6+585 (Tỉnh lộ 75 cũ) đoạn từ Quốc lộ 21B thị trấn Vân Đình đến cầu Quảng Tái xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa.
2. Chủ đầu tư: UBND huyện Ứng Hòa.
3. Mục tiêu đầu tư: Việc đầu tư dự án nhằm hình thành mạng lưới giao thông đồng bộ và thông suốt. Đây là tuyến đường huyết mạch nối từ huyện Ứng Hòa sang huyện Phú Xuyên và tỉnh Hà Nam, tuyến đường có điểm giao với đường trục kinh tế phía Nam từ đó rút ngắn quãng đường lưu thông từ trung tâm thủ đô xuống huyện Ứng Hòa, sang các huyện lân cận và ngược lại, tạo sức mạnh thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nói riêng và của thành phố Hà Nội nói chung.
4. Quy mô đầu tư: Tạo một tuyến đường đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng, có chiều dài khoảng $L=6,585\text{Km}$, $B_{\text{nền}}=20\text{m}$, $B_{\text{mặt}}=11\text{m}$ (Bao gồm cả gia cố lề), hè đường hai bên $2 \times 4,5\text{m} = 9\text{m}$, bao gồm các hạng mục: GPMB, nền, mặt đường, hè đường, hệ thống thoát nước, kè gia cố, chiếu sáng, cây xanh và an toàn giao thông.
5. Nhóm dự án: Nhóm B.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 159.523 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố
8. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số I.10
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Nâng cấp toàn bộ mặt đê sông Nhuệ trên địa bàn huyện Phú Xuyên (gồm các đoạn: Bờ tả từ cầu Đồng Quan đến cầu Tân Dân, bờ hữu từ cầu Tân Dân đến cầu cống Thần; hai bờ sông Nhuệ từ cầu cống Thần đến cầu Thống Nhất và chống sạt lở bờ sông Vân Đình, xã Hồng Minh).

2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thành phố Hà Nội.

3. Mục tiêu đầu tư:

- Đảm bảo an toàn công trình thủy lợi, khốp nổi toàn tuyến hai bên bờ đê sông Nhuệ phục vụ công tác quản lý, phòng chống lụt bão và giao thông đi lại góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn huyện Phú Xuyên.

- Tăng cường ổn định, chống sạt lở bờ sông, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra; đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản cho nhân dân trong khu vực; đồng thời cải thiện cảnh quan, môi trường xung quanh.

4. Quy mô đầu tư:

- Phần mặt đê sông Nhuệ: Kiên cố hóa mặt đê sông Nhuệ với chiều rộng nền đường $B_{nền} = 7m$, chiều rộng mặt đường: $B_{mặt} = 5,0m$ và tổng chiều dài khoảng 19,3 km, gồm 03 đoạn: Đoạn 1: từ cầu Đồng Quan đến cầu Tân Dân (tương ứng K43+750 đến K51+508, bờ tả sông Nhuệ); đoạn 2: Từ cầu Tân Dân đến cầu cống Thần (tương ứng K51+508 đến K57+226, bờ hữu sông Nhuệ); đoạn 3: Hai bên bờ sông Nhuệ từ cầu cống Thần đến cầu Thống Nhất);

- Kè hộ chân, lát mái chống sạt lở bờ sông Vân Đình, xã Hồng Minh: Tổng chiều dài khoảng 915m, gồm 03 đoạn: Đoạn 1: Bờ hữu sông Vân Đình từ K2+300 đến K2+950, dài khoảng 775m; đoạn 2: Bờ tả sông Vân Đình từ K1+390 đến K1+470, dài khoảng 80m; đoạn 3: Bờ tả sông Vân Đình từ K1+620 đến K1+680, dài khoảng 60m.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 117.886 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố

8. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số I.11
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng tuyến đường 40m và 48m nối từ khu đô thị mới Việt Hưng ra đường Ngô Gia Tự, quận Long Biên.

2. Chủ đầu tư: UBND quận Long Biên.

3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư dự án xây dựng tuyến đường 40m và 48m nối từ khu đô thị mới Việt Hưng ra đường Ngô Gia Tự, quận Long Biên để khớp nối, hoàn thiện mạng lưới giao thông, tăng cường khả năng kết nối giao thông với hệ thống hạ tầng giao thông khung của quận Long Biên theo quy hoạch đã được phê duyệt.

4. Quy mô đầu tư: Tổng chiều dài dự án $L=732,5\text{m}$; trong đó: Tuyến đường $B=40\text{m}$ có chiều dài $422,5\text{m}$, mặt cắt ngang $B=40\text{m}$; điểm đầu: Đường Ngô Gia Tự, điểm cuối: Đường 40m hiện trạng giáp trụ sở Công an quận Long Biên. Tuyến đường 48m có chiều dài $L=310\text{m}$, mặt cắt ngang $B=48\text{m}$; điểm đầu: Đường Ngô Gia Tự; điểm cuối: Đường 48m hiện trạng qua khu đô thị mới Việt Hưng. Các hạng mục đầu tư chủ yếu: Giải phóng mặt bằng; xây dựng hệ thống đường, hè, vỉa, tổ chức giao thông; cây xanh; cấp, thoát nước; chiếu sáng; hào kỹ thuật; di chuyển ngầm nối.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 705.635 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố

(Ngân sách quận Long Biên ứng trước 100% tổng mức đầu tư dự án; hoàn trả từ tiền thu đấu giá quyền sử dụng 10 ô đất A4/NO1, A4/NO5, A4/HH1, A4/HH5, A8/NO1, A8/NO2, A4/P3, A4/P4, A4/HH2, A4/HH3 và tiền sử dụng đất 02 ô đất A4/NO2, A4/NO4 theo cơ chế tại văn bản số 471/HĐND-KTNS ngày 27/8/2018 của Thường trực HĐND Thành phố).

8. Địa điểm thực hiện dự án: Các phường: Đức Giang, Việt Hưng, Giang Biên thuộc quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2022.

Phụ lục số 1.12
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư xã Nam Sơn phục vụ di dân vùng ảnh hưởng môi trường của Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn (Vùng bán kính 500m từ hàng rào Khu LHXLCT Sóc Sơn).

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Sóc Sơn.

3. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo khu tái định cư để di dời các hộ dân trên địa bàn hiện đang sinh sống trong phạm vi ảnh hưởng của Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn, đáp ứng nhu cầu hoạt động, phát triển, mở rộng bãi rác; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương và huyện Sóc Sơn.

4. Quy mô đầu tư:

- Diện tích đất tái định cư khoảng 9,2 ha, gồm 2 khu: Khu 1 có diện tích khoảng 5,6 ha; khu 2 diện tích khoảng 3,6 ha phục vụ nhu cầu di dân khỏi vùng ảnh hưởng môi trường của Khu LHXLCT Sóc Sơn.

- Xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư, bao gồm các hạng mục công trình chủ yếu: Giải phóng mặt bằng, san nền; xây dựng các tuyến đường giao thông theo quy hoạch trong khu vực và đường nội bộ; vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng; hệ thống thoát nước, cấp nước, phòng cháy chữa cháy; cấp điện; thông tin liên lạc...theo quy chuẩn xây dựng và tiêu chuẩn thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; khớp nối đồng bộ với hạ tầng xung quanh khu vực.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 121.000 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số I.13
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư xã Bắc Sơn phục vụ di dân vùng ảnh hưởng môi trường của Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn (Vùng bán kính 500m từ hàng rào Khu LHXLCT Sóc Sơn).

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Sóc Sơn.

3. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo khu tái định cư để di dời các hộ dân trên địa bàn hiện đang sinh sống trong phạm vi ảnh hưởng của Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn, đáp ứng nhu cầu hoạt động, phát triển, mở rộng bãi rác; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương và huyện Sóc Sơn.

4. Quy mô đầu tư:

- Diện tích đất tái định cư khoảng 19,55 ha, phục vụ nhu cầu di dân khỏi vùng ảnh hưởng môi trường của Khu LHXLCT Sóc Sơn.

- Xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư, bao gồm các hạng mục công trình chủ yếu: Giải phóng mặt bằng, san nền; xây dựng các tuyến đường giao thông theo quy hoạch trong khu vực và đường nội bộ; vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng; hệ thống thoát nước, cấp nước, phòng cháy chữa cháy; cấp điện; thông tin liên lạc...theo quy chuẩn xây dựng và tiêu chuẩn thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; khớp nối đồng bộ với hạ tầng xung quanh khu vực.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 228.586 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số I.14
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư xã Hồng Kỳ phục vụ di dân vùng ảnh hưởng môi trường của Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn (Vùng bán kính 500m từ hàng rào Khu LHXLCST Sóc Sơn).

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Sóc Sơn.

3. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo khu tái định cư để di dời các hộ dân trên địa bàn hiện đang sinh sống trong phạm vi ảnh hưởng của Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn, đáp ứng nhu cầu hoạt động, phát triển, mở rộng bãi rác; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương và huyện Sóc Sơn.

4. Quy mô đầu tư:

- Diện tích đất tái định cư khoảng 7,28 ha, phục vụ nhu cầu di dân khỏi vùng ảnh hưởng môi trường của Khu LHXLCST Sóc Sơn.

- Xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư, bao gồm các hạng mục công trình chủ yếu: Giải phóng mặt bằng, san nền; xây dựng các tuyến đường giao thông theo quy hoạch trong khu vực và đường nội bộ; vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng; hệ thống thoát nước, cấp nước, phòng cháy chữa cháy; cấp điện; thông tin liên lạc...theo quy chuẩn xây dựng và tiêu chuẩn thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; khớp nối đồng bộ với hạ tầng xung quanh khu vực.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 89.756 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số I.15
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Chằm, Đồng Vai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ (Phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai).

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Chương Mỹ.

3. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo khu tái định cư mới hiện đại, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, xã hội phục vụ công tác giải phóng mặt bằng dự án Cải tạo, nâng cấp quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai; ổn định và nâng cao đời sống nhân dân trong khu vực; góp phần phát triển kinh tế - xã hội huyện Chương Mỹ nói riêng và Thành phố nói chung.

4. Quy mô đầu tư:

- Diện tích khu đất tái định cư nghiên cứu lập dự án khoảng 27,4 ha.

- Xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư, bao gồm các hạng mục công trình chủ yếu: Giải phóng mặt bằng, san nền, đường giao thông, thoát nước, cấp nước, cấp điện, hồ điều hòa, điện chiếu sáng, hào kỹ thuật, thông tin viễn thông, cây xanh, tổ chức giao thông... theo Quy hoạch chi tiết khu tái định cư Đồng Chằm, Đồng Vai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ tỷ lệ 1/500 được duyệt tại Quyết định số 6412/QĐ-UBND ngày 15/09/2017 của UBND Thành phố.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 717.400 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố

8. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2021.

Phụ lục số I.16
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Giải, thôn Sơn Đồng, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ (Phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai)2. Chủ đầu tư: UBND huyện Chương Mỹ.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Chương Mỹ.

3. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo khu tái định cư mới hiện đại, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật- xã hội phục vụ công tác giải phóng mặt bằng dự án Cải tạo, nâng cấp quốc lộ 6, đoạn Ba La- Xuân Mai; ổn định và nâng cao đời sống nhân dân trong khu vực; góp phần phát triển kinh tế - xã hội huyện Chương Mỹ nói riêng và Thành phố nói chung.

4. Quy mô đầu tư:

- Diện tích khu đất tái định cư nghiên cứu lập Dự án khoảng 5,45 ha.

- Xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư, bao gồm các hạng mục công trình chủ yếu: Giải phóng mặt bằng, san nền, đường giao thông, thoát nước, cấp nước, cấp điện, điện chiếu sáng, thông tin viễn thông, cây xanh, tổ chức giao thông... theo quy hoạch chi tiết khu tái định cư Đồng Giải, thôn Sơn Đồng, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ tỷ lệ 1/500 được duyệt tại Quyết định số 6606/QĐ-UBND ngày 2/10/2015 của UBND huyện Chương Mỹ.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 119.910 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố

8. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số I.17
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Đường vành đai Khu công nghiệp Bắc Phú Cát (nay là đường vành đai Khu công nghệ cao Hòa Lạc), huyện Quốc Oai.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Quốc Oai.

3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng dự án nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông vành đai theo quy hoạch, kết nối giao thông Khu Công nghệ cao Hòa Lạc với Đại lộ Thăng Long, với Quốc lộ 21A và hệ thống hạ tầng giao thông lân cận, hệ thống cấp, thoát nước đảm bảo đồng bộ về hạ tầng cả trong và ngoài ranh giới Khu Công nghệ cao Hòa Lạc. Góp phần phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội và du lịch dịch vụ của địa phương, đồng thời góp phần đẩy nhanh quá trình đầu tư hoàn thiện Khu Công nghệ cao theo quy hoạch.

4. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng tuyến số 2 dài khoảng 3,535Km, với quy mô như sau:

+ Chiều rộng nền đường $B_{nền}=50m$, trong đó bao gồm:

+ Chiều rộng $B_{mặt}=2 \times 11,5m=22,5m$.

+ Chiều rộng dải phân cách giữa $B_{dpcg}=3,5m$.

+ Chiều hè đường hai bên $B_{hè}=2 \times 12m=24,0m$ (không lát hè).

- Các hạng mục đầu tư: Xây dựng nền đường, mặt đường, hè đường (không lát hè), dải phân cách giữa, hệ thống thoát nước ngang, thoát nước dọc, cầu, hào kỹ thuật, kè nền đường, và an toàn giao thông.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 482.536 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố

8. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2018-2020.

Phụ lục số I.18
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 420 đoạn từ Km0+00 đến Km7+428 (Ngã ba Hòa Lạc - Ngã ba thị trấn Liên Quan), huyện Thạch Thất.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Quốc Oai.

3. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào của khu công nghệ cao Hòa Lạc, tạo được tuyến đường hoàn chỉnh kết nối trung tâm huyện Thạch Thất với khu đô thị vệ tinh Hòa Lạc, khu đô thị sinh thái Phúc Thọ. Tạo thành tuyến đường hoàn chỉnh kết nối giữa tuyến Quốc Lộ 32 với Quốc lộ 21A, tăng cường củng cố quốc phòng an ninh của khu vực. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân, khắc phục được nguy cơ tiềm ẩn mất an toàn giao thông trên tuyến. Hoàn thiện cơ bản việc đầu tư tuyến đường tỉnh 420 theo qui hoạch đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016. Việc đầu tư hoàn thiện đoạn tuyến sẽ tạo được quỹ đất để phát triển đô thị, nâng cao đời của nhân dân trong khu vực, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của huyện Thạch Thất nói riêng và Thủ đô Hà Nội nói chung.

4. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng tuyến đường theo đường phố chính khu vực, tổng chiều dài $L=7,428\text{Km}$, mặt cắt ngang nền đường: $B_{\text{nền}} = 18,5\text{m} \div 24,0\text{m}$ (sẽ được xác định cụ thể ở bước lập, thẩm định phê duyệt Dự án); các hạng mục đầu tư: Xây dựng nền, áo đường bê tông nhựa; hệ đường cây xanh; thoát nước mưa; thoát nước thải; cấp nước; bó ống kỹ thuật; an toàn giao thông, chiếu sáng và đồng bộ các hạng mục khác.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 385.017 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách huyện Thạch Thất đầu tư phần giải phóng mặt bằng, tái định cư; ngân sách Thành phố đầu tư phần còn lại.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2018-2021.

Phụ lục số I.19
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 424 (76 cũ) từ Chợ Bến – Hòa Bình đến khu du lịch Quan Sơn (km2+00 ÷ km3+800), huyện Mỹ Đức.
2. Chủ đầu tư: UBND huyện Mỹ Đức.
3. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo tuyến đường tỉnh lộ 424 từ Chợ Bến - Hòa Bình đến khu du lịch Quan Sơn (Km2+000 ÷ Km3+800) nhằm hình thành mạng lưới giao thông đồng bộ và thông suốt, góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế xã hội của huyện Mỹ Đức nói riêng và thành phố nói chung, tăng cường trao đổi, thông thương đối ngoại với tỉnh Hòa Bình và các vùng lân cận.
4. Quy mô đầu tư: Nâng cấp, cải tạo tuyến đường đạt tiêu chuẩn công trình giao thông cấp II : Với tổng chiều dài tuyến đường là 1,8km, điểm đầu tuyến Km2+00, điểm cuối tuyến Km3+800, với quy mô tuyến đường là $B_{\text{nền}} = 20,5\text{m}$, $B_{\text{mặt}} = 2 \times 7,0 = 14,0\text{m}$, $B_{\text{lềgiácó}} = 2 \times 2,0 = 4,0\text{m}$, $B_{\text{lềkhônggiácó}} = 2 \times 1,25\text{m} = 2,5\text{m}$. Dự án bao gồm các hạng mục: GPMB, nền, mặt đường, hệ thống thoát nước, kè phòng hộ, hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống an toàn giao thông, hoàn trả muong.
5. Nhóm dự án: Nhóm B.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 87.227 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số I.20
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Mở rộng QL1A đoạn Km189 đến Km194 qua địa bàn huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Thường Tín.

3. Mục tiêu đầu tư: Mở rộng QL1A đoạn Km189 đến Km194 qua địa bàn huyện Thường Tín tạo ra tuyến đường Quốc lộ 1A có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh theo quy hoạch đã được duyệt nhằm giảm thiểu ùn tắc, tai nạn giao thông, chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật, tạo bộ mặt khang trang, mỹ quan đô thị khu vực trung tâm huyện Thường Tín và phát triển kinh tế xã hội của Huyện; Cải tạo, nâng cấp mở rộng tuyến theo quy hoạch, phát triển đồng bộ hệ thống giao thông theo quy hoạch của thành phố, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, nâng cao năng lực phục vụ của tuyến đường góp phần phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng cửa ngõ phía Nam của Thành phố.

4. Quy mô đầu tư: Đầu tư mở rộng $\frac{1}{2}$ mặt cắt đường với quy mô:

- Đoạn nối tiếp từ Ngọc Hồi đến nút giao vành đai IV (km189 đến km190+115.76) cấp đường là Đường phố chính đô thị. $\frac{1}{2}$ mặt cắt ngang quy hoạch 46m ở phía đường sắt có cơ cấu mặt cắt ngang 20.5m bao gồm: $B = B_{\text{dải phân cách giữa}} + B_{\text{cơ giới}} + B_{\text{phân cách}} + B_{\text{đường}} = 2,0 + 11,25 + 0,25 + 7,0 = 20,5\text{m}$.

- Đoạn từ nút giao vành đai IV đến hết địa phận thị trấn Thường Tín (km190+115.76 đến km194) cấp đường là Đường phố liên khu vực. $\frac{1}{2}$ mặt cắt ngang quy hoạch 30m, cơ cấu mặt cắt ngang 13m bao gồm: $B = B_{\text{dải phân cách giữa}} + B_{\text{cơ giới}} + B_{\text{phân cách}} + B_{\text{thô sơ}} = 2,0 + 7,5 + 0,5 + 3,0 = 13\text{m}$.

Công trình cầu: Đầu tư mới thay thế cho 02 cầu cũ: Một nửa đơn nguyên cầu Quán Gánh km189+558 chiều dài nhịp 15m, chiều rộng $B=19,00\text{m}$; Một nửa đơn nguyên cầu Thường Tín km193+60,46, chiều dài nhịp 9m, chiều rộng $B=12,00\text{m}$.

Dự án bao gồm các hạng mục chính: GPMB, nền mặt đường, hè đường, nút giao, cầu và một số hạng mục khác.

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 247.268 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số I.21

THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp trường trung học phổ thông Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Mê Linh.

3. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng, cải tạo Trường THPT đạt chuẩn Quốc gia.

4. Nội dung và quy mô đầu tư: Đáp ứng nhu cầu dạy và học thực tế của trường THPT Mê Linh. Quy mô đào tạo dự kiến là 1.800 – 2.025 học sinh. Cụ thể:

- Xây mới 03 nhà lớp học (45 phòng học, 10 phòng học bộ môn, nhà đa năng, nhà để xe, bãi đỗ xe, nhà vệ sinh công cộng, nhà bảo vệ, sân bóng đá có nhân tạo, hồ cát nhảy xa, tường rào, sân bê tông, bồn hoa, cây xanh, rãnh thoát nước...đầu tư trang thiết bị đồng bộ);

- Sửa chữa 02 nhà học: bao gồm phòng hành chính- quản trị và các phòng phục vụ học tập như phòng y tế, phòng truyền thống, phòng đoàn đội...

- Phá bỏ các hạng mục như nhà bảo vệ, cổng, hàng rào, nhà học số 3, số 4, các nhà cấp 4 và các hạng mục đã xuống cấp.

5. Diện tích khu đất dự kiến: 19.000 m² (diện tích đất xây dựng trường 4.104 m²).

6. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 89.178 triệu đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố.

9. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới kết hợp cải tạo.

10. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

11. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2021.

12. UBND huyện Mê Linh có trách nhiệm:

- Thực hiện lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2014.

- Phối hợp với Sở Quy hoạch – Kiến trúc và các cơ quan liên quan để thống nhất về quy hoạch, báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch phân khu đô thị N1 trước khi trình phê duyệt dự án theo quy định.

Phụ lục số I.22
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Hệ thống mạng quan trắc môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Mục tiêu đầu tư:

- Bổ sung, hoàn thiện hệ thống các trạm quan trắc môi trường tự động cho Thành phố Hà Nội; Cung cấp số liệu quan trắc môi trường (không khí, nước mặt, nước dưới đất) một cách chính xác, khách quan và liên tục làm cơ sở cho việc đánh giá hiện trạng môi trường, diễn biến môi trường và cảnh báo sớm ô nhiễm;

- Tăng cường năng lực quản lý, giám sát chất lượng môi trường trong tình hình mới; cập nhật cơ sở dữ liệu liên thông giữa trung ương, địa phương, thành phố và các quận huyện thị xã;

- Xây dựng hoàn thiện Trung tâm điều hành và quản lý dữ liệu tài nguyên và môi (đầu tư thiết bị phần cứng và phần mềm); xây dựng cơ sở dữ liệu, kiểm kê nguồn phát thải, mô hình hóa cảnh báo ô nhiễm môi trường để đưa ra các giải pháp kịp thời ngăn ngừa, khắc phục sự cố ô nhiễm môi trường; Cung cấp thông tin và dịch vụ khai thác thông tin về chất lượng môi trường cho các tổ chức cá nhân có nhu cầu sử dụng.

4. Quy mô đầu tư:

(1) Mạng lưới quan trắc môi trường không khí: 33 trạm quan trắc

- 33 trạm (20 trạm cố định tự động liên tục, 1 xe quan trắc lưu động, 12 trạm quan trắc cảm biến);

- 03 thiết bị quan trắc phóng xạ (01 thiết bị được tích hợp trên xe quan trắc tự động lưu động, 02 thiết bị tích hợp trên trạm quan trắc không khí cố định);

(2) Mạng lưới quan trắc môi trường nước: 12 trạm

- 06 trạm nước mặt (05 trạm tự động cố định, 01 xe quan trắc lưu động); lắp đặt thiết bị quan trắc phóng xạ tích hợp trên 01 trạm quan trắc nước mặt tự động cố định.

- 06 trạm quan trắc nước dưới đất.

(3) Cải tạo, nâng cấp trạm quan trắc không khí: 01 trạm cố định tại Minh Khai.

(4) Xây dựng Trung tâm điều hành và quản lý dữ liệu tài nguyên và môi trường tại Chi cục Bảo vệ môi trường Hà Nội

- Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin (phần cứng): thiết bị phần cứng công nghệ thông tin; thiết bị phòng máy chủ; đầu tư nâng cấp các thiết bị cho Trung tâm điều hành và quản lý dữ liệu tài nguyên và môi trường.

- Đầu tư xây dựng phần mềm tổng thể phục vụ công tác chuyên môn:

+ kết nối, xây dựng cơ sở dữ liệu tổng thể ngành tài nguyên và môi trường (nước mặt, nước thải, nước ngầm, không khí xung quanh, khí thải công nghiệp...), khí tượng thủy văn, tài nguyên nước; cung cấp dữ liệu Tài nguyên môi trường, liên kết dữ liệu quan trắc online; Mô hình hoá hệ thống tổng thể môi trường Hà Nội, kiểm kê nguồn thải và dự báo ô nhiễm;

+ quản lý tổng thể ngành tài nguyên và môi trường, liên kết ngành dọc và ngành ngang (Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND quận, huyện, thị xã, phường, xã); phân tích đánh giá và hỗ trợ nhà quản lý ra quyết định;

(5) Hệ thống hiển thị thông tin đại chúng: Màn hình LED ngoài trời (20m²) và Màn hình hiển thị thông tin môi trường đặt tại các tuyến phố chính, cửa ngõ thủ đô, tuyến phố nội đô

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 709.529 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2022.

Phụ lục số II.1
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN.

1. Tên dự án: Đường DH-02, huyện Hoài Đức.
2. Chủ đầu tư: UBND huyện Hoài Đức.
3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng tuyến đường DH-02 tạo ra tuyến đường có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh theo quy hoạch được duyệt, giảm áp lực giao thông cho QL32 và tỉnh lộ 422 trên địa bàn huyện Hoài Đức, kết nối giao thông với Khu đô thị Nam 32, Khu đô thị Kim Chung – Di Trạch, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
4. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng tuyến đường theo tiêu chuẩn đường liên khu vực có chiều dài $L=1,622\text{Km}$, $B_{\text{nền}}=30\text{m}$, $B_{\text{mặt}}=2\times 7,5\text{m}=15\text{m}$, $B_{\text{giải}}$ phân cách $=5\text{m}$, $B_{\text{hè}}=2\times 5\text{m}=10\text{m}$, bao gồm các hạng mục: GPMB, nền, mặt đường, hè đường, hệ thống thoát nước mưa nước thải, hệ thống cấp nước, cấp điện, chiếu sáng, vỉa hè, hào kỹ thuật, cây xanh, hệ thống an toàn giao thông và đồng bộ các hạng mục khác.
5. Nhóm dự án: Nhóm B.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 282.970 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố 50% tổng mức đầu tư, phần còn lại 50% ngân sách Huyện.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số II.2
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN.

1. Tên dự án: Đường dọc kênh Đan Hoài (từ Đại lộ Thăng Long đến Đường tỉnh 423), huyện Hoài Đức.
2. Chủ đầu tư: UBND huyện Hoài Đức.
3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng Đường dọc kênh Đan Hoài (từ Đại lộ Thăng Long đến Đường tỉnh 423), huyện Hoài Đức tạo ra tuyến đường có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh theo quy hoạch được duyệt, đảm bảo kết nối giao thông liên hoàn với các tuyến giao thông trục chính trên địa bàn Huyện (Quốc lộ 32, Đại lộ Thăng Long, đường Vành đai 3,5, đường Liên khu vực 1, 2, Đường tỉnh 422, 422B) và các khu đô thị, khu công nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
4. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng Đường dọc kênh Đan Hoài (từ Đại lộ Thăng Long đến đường tỉnh 423), huyện Hoài Đức tạo ra tuyến đường có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh theo quy hoạch được duyệt, đảm bảo kết nối giao thông liên hoàn với các tuyến giao thông trục chính trên địa bàn Huyện (Quốc lộ 32, Đại lộ Thăng Long, đường Vành đai 3,5, đường Liên khu vực 1, 2, Đường tỉnh 422, 422B) và các khu đô thị, khu công nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
5. Nhóm dự án: Nhóm B.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 247.297 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố 50% tổng mức đầu tư, phần còn lại 50% ngân sách Huyện.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số II.3
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN.

1. Tên dự án: Đường Lại Yên - Vân Canh (từ Đường Liên khu vực 2 đến đường Vành đai 3,5), huyện Hoài Đức.
2. Chủ đầu tư: UBND huyện Hoài Đức.
3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng Đường Lại Yên - Vân Canh (từ Đường Liên khu vực 2 đến đường Vành đai 3,5), huyện Hoài Đức tạo ra tuyến đường có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh theo quy hoạch được duyệt, kết nối giao thông các tuyến đường liên khu vực đang được dự kiến đầu tư, các khu công nghiệp, đô thị với đường Vành đai 3,5, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
4. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng tuyến đường theo tiêu chuẩn đường liên khu vực có chiều dài $L=2,9\text{Km}$, $B_{\text{nền}} = 40\text{m}$, $B_{\text{mặt}} = 2 \times 12\text{m} = 24\text{m}$, $B_{\text{giải phân cách}} = 3\text{m}$, $B_{\text{hè}} = 2 \times 6,5\text{m} = 13\text{m}$, bao gồm các hạng mục: GPMB, nền, mặt đường, hè đường, hệ thống thoát nước mưa nước thải, hệ thống cấp nước, cấp điện, chiếu sáng, viễn thông, hào kỹ thuật, cây xanh, hệ thống an toàn giao thông và đồng bộ các hạng mục khác.
5. Nhóm dự án: Nhóm B.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 567.237 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố 50% tổng mức đầu tư, phần còn lại 50% ngân sách Huyện.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số II.4
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN.

1. Tên dự án: Đường liên khu vực 8 (từ Đại lộ Thăng Long đến đường tỉnh 423), huyện Hoài Đức.
2. Chủ đầu tư: UBND huyện Hoài Đức.
3. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng Đường liên khu vực 8 (từ Đại lộ Thăng Long đến Đường tỉnh 423), huyện Hoài Đức tạo ra tuyến đường có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh theo quy hoạch được duyệt, kết nối giao thông giữa đường tỉnh lộ 423 và Đại lộ Thăng Long, đẩy mạnh thu hút đầu tư các khu đô thị, khu công nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
4. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng tuyến đường theo tiêu chuẩn đường liên khu vực có chiều dài $L=2,4\text{Km}$, $B_{\text{nền}} = 50\text{m}$, $B_{\text{mặt}} = 6 \times 3,75\text{m} + 2 \times 3\text{m} = 21\text{m}$, $B_{\text{giải phân cách}} = 4\text{m}$, $B_{\text{hè}} = 2 \times 8\text{m} = 16\text{m}$, bao gồm các hạng mục: GPMB, nền, mặt đường, hè đường, hệ thống thoát nước mưa nước thải, hệ thống cấp nước, cấp điện, chiếu sáng, hào kỹ thuật, cây xanh, hệ thống an toàn giao thông và đồng bộ các hạng mục khác.
5. Nhóm dự án: Nhóm B.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 486.040 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố 50% tổng mức đầu tư, phần còn lại 50% ngân sách Huyện.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số II.5
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN.

1. Tên dự án: Đường liên khu vực 1 (đoạn từ Đức Thượng đến Song Phương), huyện Hoài Đức.
2. Chủ đầu tư: UBND huyện Hoài Đức.
3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng Đường liên khu vực 1 (đoạn từ Đức Thượng đến Song Phương) tạo ra tuyến đường có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh theo quy hoạch được duyệt, hình thành tuyến đường liên khu vực nối 02 phân khu đô thị S1, S2, kết nối giao thông QL32, đường tỉnh 422 và Đại lộ Thăng Long, đẩy mạnh thu hút đầu tư các khu đô thị, khu công nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
4. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng tuyến đường theo tiêu chuẩn đường liên khu vực có chiều dài $L=6,5\text{Km}$, $B_{\text{nền}} = 50\text{m}$ (đoạn qua 02 phân khu đô thị S1, S2), $B_{\text{mặt}} = 2 \times 7,5\text{m} = 15\text{m}$, $B_{\text{giải phân cách}} = 22\text{m}$, $B_{\text{hè}} = 2 \times 6,5\text{m} = 13\text{m}$, $B_{\text{nền}} = 40\text{m}$ (cho những đoạn còn lại), $B_{\text{mặt}} = 2 \times 12\text{m} = 24\text{m}$, $B_{\text{giải phân cách}} = 3\text{m}$, $B_{\text{hè}} = 2 \times 6,5\text{m} = 13\text{m}$ bao gồm các hạng mục: GPMB, nền, mặt đường, hè đường, hệ thống thoát nước mưa nước thải, hệ thống cấp nước, cấp điện, chiếu sáng, vỉa hè, hào kỹ thuật, cây xanh, hệ thống an toàn giao thông và đồng bộ các hạng mục khác.
5. Nhóm dự án: Nhóm B.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 1.192.081 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố 50% tổng mức đầu tư, phần còn lại 50% ngân sách Huyện.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số II.6
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN.

1. Tên dự án: Đường liên khu vực 6 (đoạn từ đường liên khu vực 1 đến đường Vành đai 3.5), huyện Hoài Đức.
2. Chủ đầu tư: UBND huyện Hoài Đức.
3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng tuyến đường liên khu vực 6 (đoạn từ đường liên khu vực 1 đến đường Vành đai 3.5) tạo ra tuyến đường có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh theo quy hoạch được duyệt, kết nối giao thông đường tỉnh lộ 422 và vành đai 3.5, tạo điều kiện đi lại thuận tiện các khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp..., góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
4. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng tuyến đường theo tiêu chuẩn đường phố chính đô thị có chiều dài $L=3,6\text{Km}$, $B_{\text{nền}} = 40\text{m}$, $B_{\text{mặt}} = 2 \times 12\text{m} = 24\text{m}$, $B_{\text{giải phân cách}} = 3\text{m}$, $B_{\text{hè}} = 2 \times 6,5\text{m} = 13\text{m}$, bao gồm các hạng mục: GPMB, nền, mặt đường, hè đường, hệ thống thoát nước mưa nước thải, hệ thống cấp nước, cấp điện, chiếu sáng, viễn thông, hào kỹ thuật, cây xanh, hệ thống an toàn giao thông và đồng bộ các hạng mục khác.
5. Nhóm dự án: Nhóm B.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 758.888 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố 50% tổng mức đầu tư, phần còn lại 50% ngân sách Huyện.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số II.7

THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng tuyến đường khớp nối hạ tầng kỹ thuật từ đường Tố Hữu ra đường Nguyễn Trãi (đoạn qua dự án khu Cổ Ngựa - Khu đô thị Mỗ Lao), quận Nam Từ Liêm.

2. Chủ đầu tư: UBND quận Nam Từ Liêm.

3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư dự án xây dựng tuyến đường khớp nối hạ tầng kỹ thuật từ đường Tố Hữu ra đường Nguyễn Trãi (đoạn qua dự án khu Cổ Ngựa - Khu đô thị Mỗ Lao) để tránh ùn tắc giao thông, khớp nối, hoàn thiện mạng lưới giao thông, tăng cường khả năng kết nối giao thông với hệ thống hạ tầng giao thông khung của quận Nam Từ Liêm và quận Hà Đông theo quy hoạch đã được phê duyệt.

4. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng mới tuyến đường với chiều dài khoảng 1.530m gồm: Tuyến 1 có chiều dài khoảng 950m, rộng B = 21,25m; mặt rộng 11,25m, vỉa hè mỗi bên rộng 5,0m (điểm đầu từ dự án hồ Trung Văn, điểm cuối giao với đường Nguyễn Trãi). Tuyến 2 có chiều dài khoảng 260m (điểm đầu là Khu chung cư An Lạc, điểm cuối là khu làng việt kiều châu Âu (hết ranh giới đất quận Nam Từ Liêm); trong đó: Nhánh 2.1 có chiều dài khoảng 150m, rộng 15,5m; nhánh 2.2 có chiều dài khoảng 30m, rộng 13m; nhánh 2.3 có chiều dài khoảng 80m, rộng 15,5m. Tuyến 3 có chiều dài khoảng 75m, rộng 13m (điểm đầu giao với tuyến số 1, điểm cuối giao với đường cạnh khu chung cư Mulberry lane). Tuyến 4 có chiều dài khoảng 60m, rộng 22.5m (điểm đầu giao với tuyến số 1, điểm cuối giao với đường cạnh khu chung cư Mulberry lane). Tuyến 5 có chiều dài khoảng 125m, rộng 13m (điểm đầu giao với tuyến 1, điểm cuối với đường cạnh chung cư TSQ Euroland đoạn tiếp giáp với hồ Trung Văn). Tuyến 6 có chiều dài khoảng 60m, rộng 13m (điểm đầu giao với tuyến số 1, điểm cuối cạnh khu dân cư phường Mộ Lao). Tuyến đường được đầu tư đồng bộ bao gồm các hạng mục giao thông và hạ tầng kỹ thuật (nền mặt đường, vỉa hè, cây xanh, cấp thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, hào kỹ thuật...).

5. Nhóm dự án: Nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 321.105 triệu đồng.

7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách quận Nam Từ Liêm.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm và phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2022.

Phụ lục số II.8
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng đường từ đường Tố Hữu đến khu nhà ở Trung Văn và đến nút giao đường Lương Thế Vinh đường hồ Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm.
2. Chủ đầu tư: UBND quận Nam Từ Liêm.
3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư dự án xây dựng đường từ đường Tố Hữu đến khu nhà ở Trung Văn và đến nút giao đường Lương Thế Vinh đường hồ Mễ Trì nhằm cải thiện giao thông đi lại, từng bước nâng cao chất lượng cơ cấu kinh tế theo hướng đô thị, góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông trên địa bàn Quận theo quy hoạch, hạn chế ùn tắc giao thông, duy trì trật tự an toàn giao thông trên địa bàn quận Nam Từ Liêm.
4. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng mới tuyến đường với chiều dài khoảng 1.060m gồm: Tuyến 1 có chiều dài khoảng 600m, rộng B = 21,25m; mặt rộng 11,25m, vỉa hè mỗi bên rộng 5.0m (điểm đầu tuyến 1 giao với đường Tố Hữu, cuối tuyến là khu nhà ở Trung Văn); Tuyến 2 có chiều dài khoảng 460m, rộng B=17,5m; mặt rộng 7,50m, vỉa hè mỗi bên rộng 5,0m (điểm đầu giao với tuyến 1 (Chung cư Ecolife Capitol) cuối tuyến đến nút giao đường Lương Thế Vinh - đường hồ Mễ Trì). Tuyến đường được đầu tư đồng bộ bao gồm các hạng mục giao thông và hạ tầng kỹ thuật (nền mặt đường, vỉa hè, cây xanh, cấp thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, hào kỹ thuật...).
5. Nhóm dự án: Nhóm B.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 283.761 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách quận Nam Từ Liêm.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Trung Văn và phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2022.

Phụ lục số II.9
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng tuyến đường từ đường 2,5 đến UBND phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai.
2. Chủ đầu tư: UBND quận Hoàng Mai.
3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư dự án xây dựng tuyến đường từ đường 2,5 đến UBND phường Hoàng Văn Thụ nhằm cải thiện giao thông đi lại, hạn chế ùn tắc giao thông, hoàn chỉnh mạng lưới giao thông, hạ tầng khung của quận Hoàng Mai theo quy hoạch và thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội của quận Hoàng Mai và thành phố Hà Nội.
4. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng mới tuyến đường với chiều dài khoảng 525m, điểm đầu tuyến là UBND phường Hoàng Văn Thụ, điểm cuối tuyến là nút giao công viên Hồ Đền Lừ với đường Tân Mai, phường Hoàng Văn Thụ. Quy mô mặt cắt ngang đường B=30m, gồm lòng đường xe chạy rộng 15m (04 làn xe), hè hai bên rộng 2x7,5m. Tuyến đường được đầu tư đồng bộ đúng quy hoạch bao gồm đầy đủ các hạng mục giao thông và hạ tầng kỹ thuật (nền mặt đường, vỉa hè, cây xanh, cấp thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, phòng cháy chữa cháy, hào kỹ thuật...).
5. Nhóm dự án: Nhóm B.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 107.738 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách quận Hoàng Mai.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2022.

Phụ lục số III.1
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN.

1. Tên dự án: Tu bổ, tôn tạo đình làng Thanh Âm, huyện Ứng Hòa và Nhà truyền thống Hội chữ thập đỏ Việt Nam.
2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ứng Hòa.
3. Mục tiêu đầu tư: Bảo quản, lưu giữ các hạng mục gốc công trình, tu bổ tôn tạo một số hạng mục và nhà truyền thống Hội chữ thập đỏ Việt nam.
4. Quy mô đầu tư: Quy hoạch tổng thể, tu bổ các hạng mục di tích gốc, cổng, tường rào,.. cải tạo nâng cấp Nhà truyền thống Hội chữ thập đỏ Việt Nam.
5. Nhóm dự án: Nhóm C.
6. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 30.352 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố hỗ trợ 27.000 triệu đồng, phần còn lại ngân sách huyện và nguồn khác.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.

Phụ lục số III.2
THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN.

1. Tên dự án: Xây dựng trụ sở làm việc công an phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông thuộc Công an thành phố Hà Nội.
2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Văn hóa - Xã hội thành phố Hà Nội.
3. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện và tăng cường cơ sở vật chất cho đơn vị công an phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông thuộc công an thành phố Hà Nội đáp ứng được yêu cầu công tác, làm việc của lực lượng an ninh Thủ đô trong tình hình mới.
4. Quy mô đầu tư:
 - Diện tích đất nghiên cứu khoảng 3.000 m², trong đó diện tích khu đất xây dựng trụ sở khoảng 1248,84 m².
 - Xây dựng trụ sở công an phường cao 3 tầng, tổng diện tích sàn: 649 m²; Nhà để xe: 102 m²; đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà; mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động của công an phường (không bao gồm trang thiết bị chuyên môn của ngành).
5. Nhóm dự án: Nhóm C.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 8.394 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2019-2020.